

CÁC TỘI PHẠM VỀ TÌNH DỤC TRONG BỘ LUẬT HÌNH SỰ NĂM 2015 (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NĂM 2017)

*Phan Thị Phương Hiền**

Tóm tắt: Bài viết khái quát một số điểm mới cơ bản của nhóm tội phạm về tình dục trong Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời, tác giả phân tích một số điểm còn hạn chế trong các quy định về nhóm tội phạm này và đề xuất các kiến nghị hoàn thiện.

Abstract: The article summarizes basic key points of the group of sex crimes in the 2015 Criminal Code (amendments through 2017). At the same time, the author analyzes limitations thereof, and makes proposals for legal improvement.

1. Khái quát các tội phạm về tình dục trong Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Trong Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) (BLHS 2015), nhóm các tội xâm phạm tình dục đã có nhiều sửa đổi, bổ sung về dấu hiệu định tội cũng như bổ sung thêm tội phạm mới so với Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Thứ nhất, BLHS 2015 đã quy định thêm tội phạm mới: “Tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm” (Điều 147). Khoản 1 Điều 147 quy định: “Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà lôi kéo, dụ dỗ, ép buộc người dưới 16 tuổi trình diễn khiêu dâm hoặc trực tiếp chứng kiến việc trình diễn khiêu dâm dưới mọi hình thức, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Khoản 4, khoản 5 Điều 3 Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP ngày 01/10/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại các điều 141, 142, 143, 144, 145, 146, 147 của Bộ

luật Hình sự và việc xét xử vụ án xâm hại tình dục người dưới 18 tuổi quy định:

“Trình diễn khiêu dâm quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Hình sự là hành vi dùng cử chỉ, hành động, lời nói, chữ viết, ký hiệu, hình ảnh, âm thanh nhằm kích thích tình dục người dưới 16 tuổi; phô bày bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm, khóa thân, thoát y hoặc thực hiện các động tác mô phỏng hoạt động tình dục (bao gồm giao cấu, thủ dâm và các hành vi tình dục khác) dưới mọi hình thức.

Trực tiếp chứng kiến việc trình diễn khiêu dâm quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Hình sự là trường hợp người dưới 16 tuổi trực tiếp chứng kiến người khác trình diễn khiêu dâm dưới mọi hình thức”¹.

¹ Các hình thức biểu hiện trình diễn khiêu dâm hoặc trực tiếp chứng kiến việc trình diễn khiêu dâm quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Hình sự:

- a) Trực tiếp trình diễn khiêu dâm trước mặt người dưới 16 tuổi hoặc dụ dỗ người dưới 16 tuổi trình diễn khiêu dâm;
- b) Chiếu trực tiếp cảnh trình diễn khiêu dâm có sự tham gia của người dưới 16 tuổi;
- c) Dụ dỗ, lôi kéo, ép buộc người dưới 16 tuổi tự chụp, quay lại cảnh trình diễn khiêu dâm của mình

* ThS., Khoa Luật hình sự, Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh.

Thứ hai, đối với nhóm các tội xâm phạm tình dục (từ Điều 141 đến Điều 145 BLHS 2015) đã quy định thêm “*thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác*” là dấu hiệu định tội bên cạnh hành vi giao cấu². Việc quy định này dẫn đến chủ thể thực hiện tội phạm, đối tượng tác động của các tội phạm này cũng được mở rộng, chủ thể thực hiện các hành vi hiếp dâm hay cưỡng dâm có thể là nam hay nữ, đối tượng tác động có thể cùng giới tính hoặc khác giới tính với người phạm tội.

Thứ ba, trong một số tội phạm về tình dục (Điều 142, Điều 144, Điều 145, Điều

sau đó phát tán;

d) *Dụ dỗ, lôi kéo, ép buộc người dưới 16 tuổi khóa thân và truyền tải trực tiếp âm thanh, hình ảnh qua internet (livestream);*

đ) *Trình chiếu các ấn phẩm đồi trụy có sử dụng người dưới 16 tuổi hoặc hình ảnh mô phỏng người dưới 16 tuổi (hoạt hình, nhân vật được tạo ra bằng công nghệ số);*

e) *Mô tả bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm của con người, trừ trường hợp hướng dẫn tại khoản 2 Điều 5 của Nghị quyết này;*

g) *Các hình thức biểu hiện khác của trình diễn khiêu dâm hoặc trực tiếp chứng kiến việc trình diễn khiêu dâm.*

(Trích khoản 6 Điều 3 Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP).

² Khoản 1, khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP quy định:

Hành vi quan hệ tình dục khác quy định tại khoản 1 Điều 141, khoản 1 Điều 142, khoản 1 Điều 143, khoản 1 Điều 144 và khoản 1 Điều 145 của Bộ luật Hình sự là hành vi của những người cùng giới tính hay khác giới tính sử dụng bộ phận sinh dục nam, bộ phận khác trên cơ thể (ví dụ: Ngón tay, ngón chân, lưỡi...), dụng cụ tình dục xâm nhập vào bộ phận sinh dục nữ, miệng, hậu môn của người khác với bất kỳ mức độ xâm nhập nào, bao gồm một trong các hành vi sau đây:

a) Đưa bộ phận sinh dục nam xâm nhập vào miệng, hậu môn của người khác;

b) Dùng bộ phận khác trên cơ thể (ví dụ: Ngón tay, ngón chân, lưỡi...), dụng cụ tình dục xâm nhập vào bộ phận sinh dục nữ, hậu môn của người khác.

146 BLHS 2015) mà nạn nhân là trẻ em, BLHS hiện hành đã quy định cụ thể độ tuổi nạn nhân là người 16 tuổi vào trong luật thay cho cụm từ “trẻ em”. Cụ thể, người dưới 16 tuổi được chia thành các nhóm: Người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, người dưới 13 tuổi, người dưới 10 tuổi.

Thứ tư, đối với Tội dâm ô người dưới 16 tuổi (Điều 146)³, có thể thấy BLHS 2015 quy định rõ hơn dấu hiệu định tội hơn so với BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) khi bổ sung thêm dấu hiệu thuộc mặt chủ quan đó là hành vi dâm ô người dưới 16 tuổi phải “*không nhằm mục đích giao cấu hoặc thực hiện các hành vi quan hệ tình dục khác*”. Quy định này nhằm phân biệt Tội dâm ô người dưới 16 tuổi với các tội phạm

³ Khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP quy định:

“*Dâm ô* quy định tại khoản 1 Điều 146 của Bộ luật Hình sự là hành vi của những người cùng giới tính hoặc khác giới tính tiếp xúc về thể chất trực tiếp hoặc gián tiếp qua lớp quần áo vào bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm, bộ phận khác trên cơ thể của người dưới 16 tuổi có tính chất tình dục nhưng không nhằm quan hệ tình dục, gồm một trong các hành vi sau đây:

a) Dùng bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm tiếp xúc (ví dụ: Đụng chạm, cọ xát, chà xát...) với bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm, bộ phận khác của người dưới 16 tuổi;

b) Dùng bộ phận khác trên cơ thể (ví dụ: Tay, chân, miệng, lưỡi...) tiếp xúc (ví dụ: Vuốt ve, sờ, bóp, cào véo, hôn, liếm...) với bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm của người dưới 16 tuổi;

c) Dùng dụng cụ tình dục tiếp xúc (ví dụ: Đụng chạm, cọ xát, chà xát...) với bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm của người dưới 16 tuổi;

d) *Dụ dỗ, ép buộc người dưới 16 tuổi dùng bộ phận khác trên cơ thể của họ tiếp xúc (ví dụ: Vuốt ve, sờ, bóp, cào véo, hôn, liếm...) với bộ phận nhạy cảm của người phạm tội hoặc của người khác;*

đ) *Các hành vi khác có tính chất tình dục nhưng không nhằm quan hệ tình dục (ví dụ: Hôn vào miệng, cổ, tai, gáy... của người dưới 16 tuổi)”*.

xâm phạm tình dục khác có xâm nhập được quy định tại Điều 142, Điều 144, Điều 145 BLHS 2015.

Thứ năm, Tội loạn luân (Điều 184 BLHS 2015) quy định rõ thêm dấu hiệu định tội là lỗi cố ý, việc quy định rõ dấu hiệu lỗi trong luật để đảm bảo tính chặt chẽ và thống nhất trong thực tiễn xét xử.

Thứ sáu, từ việc bổ sung thêm hành vi quan hệ tình dục khác vào nhóm các tội xâm phạm tình dục dẫn đến dấu hiệu định tội của một số tội phạm tình dục khác như Tội loạn luân và Tội mua dâm người dưới 18 tuổi (Điều 329) cũng cần có cách nhìn nhận lại về dấu hiệu định tội về hành vi khách quan.

Ngoài ra, tại khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP có hướng dẫn về tình tiết tăng nặng định khung “có tính chất loạn luân”:

“Có tính chất loạn luân quy định tại điểm e khoản 2 Điều 141, điểm a khoản 2 Điều 142, điểm d khoản 2 Điều 143 và điểm a khoản 2 Điều 144 của Bộ luật Hình sự là một trong các trường hợp sau đây:

a) Phạm tội đối với người cùng dòng máu về trực hệ, với anh chị em cùng cha mẹ, anh chị em cùng cha khác mẹ hoặc cùng mẹ khác cha;

b) Phạm tội đối với cô ruột, dì ruột, chú ruột, bác ruột, cậu ruột, cháu ruột;

c) Phạm tội đối với con nuôi, bố nuôi, mẹ nuôi;

d) Phạm tội đối với con riêng của vợ, con riêng của chồng, bố dượng, mẹ kế;

đ) Phạm tội đối với con dâu, bố chồng, mẹ vợ, con rể”.

Có thể nhận thấy, phạm vi “loạn luân” trong Tội loạn luân⁴ được hiểu hẹp hơn so với “có tính chất loạn luân” được quy định là các tình tiết tăng nặng định khung trong các tội từ Điều 141 đến Điều 145 BLHS.

2. Một số hạn chế trong quy định liên quan đến các tội phạm về tình dục và kiến nghị hoàn thiện

2.1. Về dấu hiệu định tội của các tội phạm về tình dục

Thứ nhất, về dấu hiệu định tội của Tội loạn luân. Hiện nay, nhóm các tội phạm tình dục từ Điều 141 đến Điều 145 BLHS 2015 đều đã bổ sung thêm *hành vi quan hệ tình dục khác* là dấu hiệu định tội. Đây là điểm tiến bộ trong BLHS 2015, góp phần tạo cơ sở để xử lý các trường hợp phạm tội trên thực tế. Tuy nhiên, hiện nay Tội loạn luân chỉ quy định hành vi khách quan là hành vi giao cấu mà không hề quy định hành vi quan hệ tình dục khác. Việc này sẽ dẫn đến nhiều trường hợp không có cơ sở xử lý trên thực tế như: Anh trai thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác thuận tình với em trai, mặc dù cả hai đều biết mình là anh em ruột; hoặc giữa anh trai với em gái nhưng không thực hiện hành vi giao cấu mà thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác... Các tình huống tác giả đã đặt ra như trên sẽ không có cơ sở để xử lý mặc dù cũng ảnh hưởng đến đạo đức xã hội cũng như hạnh phúc gia đình. Vì vậy, cần quy định thêm hành vi **“thực hiện quan hệ tình dục khác”** vào trong cấu thành cơ bản của Tội loạn luân.

⁴ Điều 184 BLHS 2015 quy định loạn luân là: *“Hành vi giao cấu với người mà biết rõ người đó cùng dòng máu về trực hệ, là anh chị em cùng cha mẹ, anh chị em cùng cha khác mẹ hoặc cùng mẹ khác cha”.*

Cụ thể, tác giả kiến nghị sửa đổi lại Điều 184 BLHS 2015 như sau: “*Người nào giao cầu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người mà biết rõ người đó cùng dòng máu về trực hệ, là anh chị em cùng cha mẹ, anh chị em cùng cha khác mẹ hoặc cùng mẹ khác cha, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*”.

Thứ hai, về dấu hiệu định tội của Tội mua dâm người dưới 18 tuổi, Điều 329 BLHS 2015 quy định: “*Người nào đủ 18 tuổi trở lên mua dâm người dưới 18 tuổi trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*”.

BLHS hiện hành vẫn chưa quy định chi tiết thế nào là hành vi mua dâm. Theo khoản 2 Điều 3 Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm năm 2003: “*Mua dâm là hành vi của người dùng tiền hoặc lợi ích vật chất khác trả cho người bán dâm để được giao cầu*”. Như vậy, trong Pháp lệnh Phòng chống mại dâm năm 2003 chưa hề quy định hành vi dùng tiền hoặc lợi ích vật chất khác trả cho người bán dâm để được thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác. Điều này dẫn đến không có cơ sở xử lý hành vi người từ đủ 18 tuổi trở lên mua dâm người dưới 18 tuổi mà giữa người phạm tội và nạn nhân không thực hiện hành vi giao cầu mà lại thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác.

Vì vậy, tác giả kiến nghị cần sửa lại dấu hiệu định tội của Tội mua dâm người dưới 18 tuổi theo hướng quy định cụ thể hành vi mua dâm vào trong luật, việc quy định cụ thể vào trong BLHS sẽ đảm bảo về cơ sở pháp lý cũng như không cần phụ thuộc vào văn bản pháp luật chuyên ngành

khi các văn bản chưa kịp sửa đổi để phù hợp với thực tiễn. Cụ thể, nên sửa đổi khoản 1 Điều 329 BLHS 2015 như sau: “*Người nào đủ 18 tuổi trở lên dùng tiền hoặc lợi ích vật chất khác trả cho người bán dâm là người dưới 18 tuổi để được giao cầu hoặc thực hiện quan hệ tình dục khác trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*”.

Đồng thời, cần có văn bản hướng dẫn thế nào là hành vi quan hệ tình dục khác trong Tội mua dâm người dưới 18 tuổi vì trong Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP có hướng dẫn về hành vi quan hệ tình dục khác chỉ giới hạn phạm vi từ Điều 141 đến Điều 145 BLHS.

Thứ ba, về hành vi khách quan là hành vi giao cầu được quy định tại Tội hiếp dâm (Điều 141) và Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi (Điều 142):

- *Hành vi giao cầu quy định tại khoản 1 Điều 141, khoản 1 Điều 142, khoản 1 Điều 143, khoản 1 Điều 144 và khoản 1 Điều 145 của Bộ luật Hình sự là hành vi xâm nhập của bộ phận sinh dục nam vào bộ phận sinh dục nữ, với bất kỳ mức độ xâm nhập nào*⁵.

Việc hướng dẫn hành vi giao cầu theo Nghị quyết này còn một số vấn đề cần làm rõ: Hành vi giao cầu quy định tại Điều 141 hay Điều 142 BLHS 2015 có thể được thực hiện bởi nữ giới không? Vì có cách hiểu cho rằng, việc bổ sung thêm hành vi quan hệ tình dục khác vào nhóm các tội xâm phạm tình dục sẽ mở rộng thêm chủ thể là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng

⁵ Khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP.

lực trách nhiệm hình sự, không phân biệt giới tính, nhưng chỉ với hành vi khách quan là hành vi quan hệ tình dục khác mà thôi, còn đối với hành vi khách quan là “giao cấu” thì chủ thể phải là nam giới giống như quan điểm trước đây trong BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Theo quan điểm của tác giả, chủ thể của Tội hiếp dâm hay Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi hoàn toàn có thể là nam giới hoặc nữ giới vì theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP không quy định là hành vi xâm nhập này phải do nam giới thực hiện. Đồng thời, trong 2 tội này còn có trường hợp lợi dụng tình trạng không tự vệ được của nạn nhân ví dụ như nạn nhân bị bệnh tâm thần hay bị cho dùng thuốc kích thích... để thực hiện hành vi giao cấu, vì vậy vẫn có thể do nữ giới thực hiện. Do đó, cần có sự thống nhất vấn đề này trong thực tiễn áp dụng.

- Việc hướng dẫn hành vi giao cấu với người dưới 10 tuổi: *“Giao cấu với người dưới 10 tuổi được xác định là đã thực hiện không phụ thuộc vào việc đã xâm nhập hay chưa xâm nhập”*⁶. **“Đã thực hiện”** ở đây là đã thực hiện hành vi gì? Hành vi tình dục được chia thành hành vi tình dục có xâm nhập và hành vi tình dục không xâm nhập. Các hành vi tình dục có xâm nhập được quy định từ Điều 141 đến Điều 145 BLHS 2015; còn hành vi tình dục không xâm nhập là các hành vi khác, chẳng hạn như hành vi dâm ô. Việc hướng dẫn như hiện nay là không rõ ràng cũng như khó phân biệt hành vi dâm ô với người dưới 16 tuổi (Điều 146) và hành vi giao cấu với người

dưới 10 tuổi trên thực tế. Cần thống nhất việc thực hiện hành vi giao cấu phải là hành vi tình dục có xâm nhập, việc người phạm tội thực hiện hành vi tình dục với mục đích xâm nhập nhưng chưa xâm nhập được thì vẫn xác định đây là hành vi giao cấu mà không phải là giai đoạn tội phạm hoàn thành.

Thứ tư, về hướng dẫn hành vi dâm ô đối với người dưới 16 tuổi tại điểm đ khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP:

“Dâm ô quy định tại khoản 1 Điều 146 của Bộ luật Hình sự là hành vi của những người cùng giới tính hoặc khác giới tính tiếp xúc về thể chất trực tiếp hoặc gián tiếp qua lớp quần áo vào bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm, bộ phận khác trên cơ thể của người dưới 16 tuổi có tính chất tình dục nhưng không nhằm quan hệ tình dục, gồm một trong các hành vi sau đây:

...

đ) Các hành vi khác có tính chất tình dục nhưng không nhằm quan hệ tình dục (ví dụ: hôn vào miệng, cổ, tai, gáy... của người dưới 16 tuổi)”.

Điểm đ khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP quy định hành vi dâm ô là khá rộng, đồng thời rất khó phân định được việc hôn vào miệng, cổ, tai, gáy... khi nào được xác định là hành vi có tính chất tình dục, khi nào được xác định chỉ là các hành vi thể hiện tình cảm yêu thương, quý mến với trẻ em. Dấu hiệu định tội trong Tội dâm ô đối với người dưới 16 tuổi là các hành vi này có thể thực hiện trái ý muốn của nạn nhân, nhưng vẫn có thể có sự đồng ý của nạn nhân. Theo quan điểm của tác giả, việc hướng dẫn thế nào là hành

⁶ Khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP.

vi có tính chất tình dục khác trong Tội dâm ô đối với người dưới 16 tuổi như hiện nay sẽ bị ảnh hưởng bởi yếu tố chủ quan từ phía cơ quan xét xử, làm ranh giới giữa phạm tội hoặc không phạm tội khó phân định, dẫn đến sự tùy tiện, không thống nhất trong xét xử. Vì vậy, tác giả cho rằng, việc hướng dẫn cần đảm bảo các quyền lợi của người dưới 16 tuổi, nhưng cũng cần đảm bảo tính nguy hiểm đáng kể - một thuộc tính cơ bản của tội phạm. Nếu chưa nguy hiểm đáng kể thì không cần thiết phải xử lý bằng chế tài hình sự mà có thể sử dụng các biện pháp khác.

2.2. Về tình tiết tăng nặng định khung của các tội phạm về tình dục

Về tình tiết “có tính chất loạn luân” được quy định là tình tiết tăng nặng định khung trong các Điều 141 đến Điều 145 BLHS, theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP có thể thấy tình tiết định khung “có tính chất loạn luân” được quy định trong các tội xâm phạm tình dục được hiểu rộng hơn so với BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), nhưng theo quan điểm của tác giả lại chưa bao quát hết được các tình huống có thể xảy ra trên thực tế. Cụ thể, tại điểm đ khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP quy định:

“Có tính chất loạn luân quy định tại điểm e khoản 2 Điều 141, điểm a khoản 2 Điều 142, điểm d khoản 2 Điều 143 và điểm a khoản 2 Điều 144 của Bộ luật Hình sự là một trong các trường hợp sau đây:...

đ) Phạm tội đối với con dâu, bố chồng, mẹ vợ, con rể”.

Trong BLHS hiện hành đã bổ sung thêm hành vi quan hệ tình dục khác là hành vi khách quan của nhiều tội phạm tình dục,

chính vì vậy không còn giới hạn giới tính của chủ thể thực hiện tội phạm và nạn nhân, cũng như không giới hạn giữa chủ thể và nạn nhân phải khác giới tính như trước đây. Nhưng, tại điểm đ khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP không đề cập đến loạn luân là phạm tội với **mẹ chồng, bố vợ**. Vì vậy, tác giả kiến nghị cần phải bổ sung thêm trường hợp này là phạm tội có tính chất loạn luân vào các hướng dẫn tiếp theo.

Điểm c khoản 3 Điều 142 BLHS 2015 có quy định tình tiết tăng nặng định khung là phạm tội “đối với người dưới 10 tuổi”. Hay trong Tội mua dâm người dưới 18 tuổi (Điều 329 BLHS 2015) có quy định mua dâm người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi là dấu hiệu định tội, còn mua dâm người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi là tình tiết tăng nặng định khung tại điểm b khoản 2 Điều 329 BLHS 2015. BLHS hiện hành có phân hoá mức độ nguy hiểm dựa vào nhóm độ tuổi của nạn nhân.

Chính vì vậy, tác giả kiến nghị *bổ sung thêm tình tiết tăng nặng định khung là “đối với người dưới 10 tuổi”* vào các tội: Tội dâm ô đối với người dưới 16 tuổi, Tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm và Tội loạn luân. Việc này sẽ đảm bảo được sự thống nhất trong cách quy định các tình tiết định khung của nhóm các tội phạm về tình dục vừa đánh giá đúng mức độ nguy hiểm khi xử lý người phạm tội⁷.

⁷ Tác giả không kiến nghị tình tiết “đối với người dưới 10 tuổi” là tình tiết tăng nặng định khung của các Điều 144, Điều 145 hay Điều 329 BLHS 2015 là vì mọi hành vi giao cấu hay thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người dưới 13 tuổi đều cấu thành Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi (Điều 142 BLHS 2015).